

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO NGƯỜI BỆNH

Kháng viêm - Giảm đau tại chỗ



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Đề xa tầm tay trẻ em.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

THÀNH PHẦN, HÀM LƯỢNG

Hoạt chất	Tuyp 30 g	Tuyp 66 g	Tuyp 100 g	Tà dược vữa đủ:
Methyl Salicylate	9,0 g	19,5 g	30,0 g	Polyoxyethylene (20) Isohexadecyl Ether,
<i>l</i> -Menthol	2,4 g	5,2 g	8,0 g	Poloxamer 407, Self-emulsifying Glycerol
				Monostearate, Sorbitan Monostearate,
				N-[β -Chloroallyl]-hexamminium chloride, Nước
				tinh khiết.

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Kem thoa da. Kem màu trắng, đồng nhất, mùi đặc trưng.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

- Hộp 1 tuyp 30 g.
- Hộp 1 tuyp 66 g.
- Hộp 1 tuyp 100 g.

THUỐC DÙNG CHO BỆNH GÌ

Điều trị triệu chứng đau cơ các bệnh thấp khớp, viêm khớp, viêm mô sợi, đau lưng, đau cơ, đau khớp, cứng vai, mỏi cơ, bong gân.

NÊN DÙNG THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO VÀ LIỀU LƯỢNG

- Thoa lượng kem vừa đủ lên chỗ đau và xoa bóp kỹ cho đến khi kem thấm hết vào da.
- Có thể thoa kem EXTRA DEEP HEAT nhiều lần trong ngày.

KHI NÀO KHÔNG NÊN DÙNG THUỐC NÀY

- Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Da bị chàm, nhiễm độc hay vết thương.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Có thể gây ra dị ứng ở những cơ địa có da dễ bị kích ứng. Nếu tình trạng kéo dài hoặc trở nên nặng hơn, hoặc bạn thấy bất kỳ tác dụng không mong muốn nào chưa được đề cập trong tờ hướng dẫn này, hãy ngừng sử dụng và thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ.

NÊN TRÁNH DÙNG THUỐC HOẶC THỰC PHẨM GÌ KHI ĐANG SỬ DỤNG THUỐC NÀY

Nên tránh sử dụng chung với các thuốc chống đông máu như warfarin khi không có sự tư vấn của bác sĩ.

CẦN LÂM GÌ KHI MỘT LẦN QUÊN KHÔNG DÙNG THUỐC

Dùng liều đó ngay khi nhớ ra. Tuy nhiên, nếu gần với liều kế tiếp, hãy bỏ qua liều đã quên và tiếp tục lịch trình dùng thuốc theo chỉ dẫn. Không dùng liều gấp đôi để bù cho liều bỏ lỡ.

BẢO QUẢN THUỐC

- Đậy nắp tuyp thuốc sau khi sử dụng.
- Bảo quản nơi khô mát (dưới 30 °C), tránh ánh nắng trực tiếp.

NHỮNG DẤU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU

Sử dụng quá liều có thể gây nóng rát và kích ứng vùng da thoa thuốc.

CẦN PHẢI LÀM GÌ KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU KHUYẾN CAO

Khi xảy ra triệu chứng do dùng thuốc quá liều, rửa sạch vùng da tiếp xúc với thuốc bằng nước sạch. Thông báo cho bác sĩ nếu vẫn còn bị kích ứng.

NHỮNG ĐIỀU QUAN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC NÀY

1. Lưu ý chung:

- Chỉ dùng ngoài da. Không được uống.
- Trẻ em dưới 2 tuổi dùng theo sự hướng dẫn của bác sĩ.
- Tránh tiếp xúc với mắt, niêm mạc, vùng da bị trầy xước. Nếu xảy ra tình trạng trên, rửa kỹ với nước hay nước ấm. Nếu tình trạng trở nặng, đi khám bác sĩ ngay.
- Đối với trẻ em, chỉ sử dụng dưới sự giám sát của người lớn.
- Để bảo quản chất lượng và tránh sử dụng nhầm lẫn, không chuyển thuốc này qua một vật dụng khác.

2. Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Chưa có ghi nhận về bất kỳ trường hợp ảnh hưởng nào tới phụ nữ có thai và cho con bú cũng như thai nhi.

3. Ảnh hưởng của thuốc đối với công việc (người vận hành máy móc, đang lái tàu xe, người làm việc

trên cao và các trường hợp khác): Chưa ghi nhận được báo cáo phản ứng bất lợi hoặc chưa có nghiên cứu nào về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng vận hành máy móc, lái tàu xe, người làm việc trên cao và các trường hợp khác.

CÁC TRƯỜNG HỢP CẦN THAM VẤN BÁC SĨ HOẶC ĐƯỢC SĨ

- Có tiền căn dị ứng với thuốc hay mỹ phẩm (vd: nổi mụn, rộp mẩn da, ngứa, nhiễm độc da,...)
- Nếu sử dụng thuốc này mà bị nổi mụn, ngứa khó chịu (đau, nóng rát), rộp mẩn da hay tróc da như trong trường hợp ghê, ngưng sử dụng và hỏi ý kiến bác sĩ.
- Đang trong quá trình trị liệu.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

HẠN DÙNG CỦA THUỐC

- 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Không dùng thuốc quá hạn sử dụng.

NGÀY XEM XÉT SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT LẠI NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

- Ngày 6 tháng 2 năm 2017.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO CÁN BỘ Y TẾ

ĐƯỢC LỰC HỌC, ĐƯỢC ĐỘNG HỌC

1. Được lực học:





- Methyl Salicylate, thuốc nhóm giảm đau, kháng viêm không steroid, có tác dụng kháng viêm giống các salicylate khác. Methyl salicylate cho sức nóng mạnh, làm giãn các mạch gần bề mặt da, nhờ vậy các hoạt chất dễ dàng thấm qua da làm giảm ngay các cơn đau liên quan đến các bệnh thấp khớp, viêm khớp, viêm mô xương, đau lưng, đau cơ, bong gân.
- *i-Menthol*: là một alcohol terpene dạng vòng, có chức năng giảm đau nhẹ, kích thích thần kinh tiếp nhận lạnh và ức chế thần kinh tiếp nhận đau.

2. Được động học:

- Khi được hấp thu qua da, Methyl Salicylate nhanh chóng bị thủy phân thành salicylic acid chủ yếu trong gan và thải trừ chủ yếu qua thận ở dạng acid và glucuronide. Quá trình thải trừ phụ thuộc vào pH, với hơn 30% được thải trừ dưới dạng salicylic acid trong điều kiện kiềm và 2% trong điều kiện acid. Thời gian bán thải trong huyết tương của salicylates vào khoảng 2-3 tiếng.
- Sau khi hấp thu, *i-Menthol* được thải trừ trong nước tiểu và mật dưới dạng glucuronide.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị triệu chứng đau do các bệnh thấp khớp, viêm khớp, viêm mô sợi, đau lưng, đau cơ, đau khớp, cứng vai, mỏi cơ, bong gân.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

- Thoa lượng kem vừa đủ lên chỗ đau và xoa bóp kỹ cho đến khi kem thấm hết vào da.
- Có thể thoa kem EXTRA DEEP HEAT nhiều lần trong ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Da bị chàm, nhiễm độc hay vết thương.

THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

1. Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:
Chưa có ghi nhận về bất kỳ trường hợp ảnh hưởng nào tới phụ nữ có thai và cho con bú cũng như thai nhi.

2. Ảnh hưởng của thuốc đối với công việc (người vận hành máy móc, đang lái tàu xe, người làm việc trên cao và các trường hợp khác):
Chưa ghi nhận được báo cáo phản ứng bất lợi hoặc chưa có nghiên cứu nào về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng vận hành máy móc, lái tàu xe, người làm việc trên cao và các trường hợp khác.

TƯƠNG TÁC CỦA THUỐC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC LOẠI TƯƠNG TÁC KHÁC

Các salicylate dùng tại chỗ có thể làm tăng tác dụng của các thuốc chống đông máu như warfarin.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Có thể gây ra dị ứng ở những cơ địa có da dễ bị kích ứng.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Sử dụng quá liều có thể gây nóng rát và kích ứng vùng da thoa thuốc. Khi xảy ra triệu chứng do dùng thuốc quá liều, rửa sạch vùng da tiếp xúc với thuốc bằng nước sạch.


CÁC DẤU HIỆU CẦN LƯU Ý VÀ KHUYẾN CÁO

- Chỉ dùng ngoài da. Không được uống.
- Trẻ em dưới 2 tuổi dùng theo sự hướng dẫn của bác sĩ.
- Tránh tiếp xúc với mắt, niêm mạc, vùng da bị trầy xước.
- Đối với trẻ em, chỉ sử dụng dưới sự giám sát của người lớn.

Bộ phận hỗ trợ khách hàng

(028) 3622 9322

Thời gian làm việc: 8:00 - 17:00
(từ ngày lễ, lễ/bày, chủ nhật)



ROHTO

ROHTO MENTHOLATUM

Địa chỉ: **CTY TNHH ROHTO-MENTHOLATUM (VIỆT NAM)**
Số 38 Vành đai 3, Khu vực Kịch Nghệ Tân Phú, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

TCLL: TCCS